

Kh·a h̃ c :	L̃ p h̃ c : 36CKT2	Nl̃m h̃ c : 2012-2013	ñ VHT : 4 (60,0,0,0,0,0)
H̃ ñ T :	H̃ c ph̃ñ : 121167210104 - Nguy°n lĩ kJtoşn	H̃ c k8 : HK01	

STT	Mã S	L P SV	H Vê TqN	NGÀY SINH	q IqM THê NH PHêN						TBC	QUY TS: 30.00%	q IqM THI	QUY TS : 70.00%	q IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
1	3673010454	36CKT2	Nguy n Th Ng c Ánh	14/06/1994				6.5	7.0		6.8	2.0	0.0	0.0	2.0	
2	3673011014	36CKT2	Trfn Th Ánh	09/07/1994				6.0	6.0		6.0	1.8	6.2	4.3	6.1	
3	3673010420	36CKT2	Nguy n Th B²ch Chi	1994				6.5	7.5		7.0	2.1	3.8	2.7	4.8	
4	3673010414	36CKT2	Trfn Th Th½y D²ng	01/11/1994				7.5	7.0		7.3	2.2	4.0	2.8	5.0	
5	3673010892	36CKT2	q H²g Th Thanh H²ng	03/06/1994				7.0	7.0		7.0	2.1	7.2	5.0	7.1	
6	3673010835	36CKT2	L² Th Thu H²ng	23/05/1994				8.5	9.0		8.8	2.6	3.0	2.1	4.7	
7	3673011045	36CKT2	VÌ V²n H²u	30/06/1994				6.5	7.0		6.8	2.0	2.4	1.7	3.7	
8	3673011898	36CKT2	Nguy n Th Thu HiQ	27/07/1992				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
9	3673011284	36CKT2	VÌ Th HiQ	16/11/1994				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
10	3673010673	36CKT2	Trfn Minh HiJu	05/11/1994				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
11	3673011304	36CKT2	Nguy n Qu c Hoà	30/07/1993				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
12	3673011289	36CKT2	Ph²m Th Hoà	28/10/1994				6.5	7.0		6.8	2.0	6.2	4.3	6.4	
13	3673011834	36CKT2	Nguy n Th Th½y Hòa	15/07/1994				6.5	6.5		6.5	2.0	7.2	5.0	7.0	
14	3673010450	36CKT2	Nguy n Th H² ng	02/03/1994				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
15	3673011617	36CKT2	TiQ Minh Hùng	20/09/1994				7.0	6.0		6.5	2.0	3.0	2.1	4.1	
16	3673010848	36CKT2	Trfn Ng c My H²ng	24/01/1993				6.5	7.0		6.8	2.0	8.9	6.2	8.3	
17	3673010883	36CKT2	Trfn M: Kim	16/06/1994				6.0	6.0		6.0	1.8	6.2	4.3	6.1	
18	3673010539	36CKT2	Nguy n D²ng Th½y Linh	30/03/1994				7.5	8.5		8.0	2.4	2.6	1.8	4.2	
19	3673010561	36CKT2	Qu²ch Th L²ng	01/12/1993				8.0	8.5		8.3	2.5	6.0	4.2	6.7	

Kh·a h̃ c :	L̃ p h̃ c : 36CKT2	Nl̃m h̃ c : 2012-2013	ñ VHT : 4 (60,0,0,0,0,0)
H̃ ñ T :	H̃ c ph̃ñ : 121167210104 - Nguy°n lĩ kJtoşn	H̃ c k8 : HK01	

STT	Mã S´	L, P SV	Hĩ Vê TạN	NGÀY SINH	η IqM THê NH PHẫN						TBC	QUY TS: 30.00%	η IqM THI	QUY TS : 70.00%	η IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
20	3673011022	36CKT2	Trĩn Thĩ Ly Na	07/10/1994				6.0	6.5		6.3	1.9	3.0	2.1	4.0	
21	3673010979	36CKT2	Trĩn Thĩ Nh-ê Ng c	10/07/1994				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
22	3673011568	36CKT2	Hu8nh Thĩ M: Ph, ng	20/05/1994				8.5	8.5		8.5	2.6	6.2	4.3	6.9	
23	3673010489	36CKT2	Hoàng Thu Ph-ong	27/11/1994				7.0	7.5		7.3	2.2	5.0	3.5	5.7	
24	3673010741	36CKT2	Phũm Thanh Quyên	17/02/1994				6.5	7.0		6.8	2.0	6.5	4.6	6.6	
25	3673011624	36CKT2	Nguy, n Thĩ Minh Quý	17/02/1994				6.0	6.0		6.0	1.8	0.0	0.0	1.8	
26	3673010935	36CKT2	Lý Minh Tú	07/09/1993				5.5	5.0		5.3	1.6	3.0	2.1	3.7	
27	3673010966	36CKT2	Tr-ong Thĩ Thu	15/09/1994				9.5	10.0		9.8	2.9	0.0	0.0	2.9	
28	3673010459	36CKT2	Th8i Ng c Bĩo Trâm	03/08/1993				7.0	7.0		7.0	2.1	6.8	4.8	6.9	
29	3673010517	36CKT2	ĩ Minh Trí	17/10/1994				6.0	6.0		6.0	1.8	6.0	4.2	6.0	
30	3673011840	36CKT2	Nguy, n Kim Xinh	01/01/1994				0.0	0.0		0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
31	3673010695	36CKT2	Nguy, n Thĩ Ho-ng YJh	06/01/1994				8.5	8.5		8.5	2.6	7.2	5.0	7.6	

Tr.HCM, ngày / /

Giáo V Khoa